TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG RIỀNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 5- 2024
V/v: "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hôm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Bửu Khánh
2. Ông Võ Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Nhan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 733/2023/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2024. Giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Vũ L, sinh năm: 2000; địa chỉ: ấp Hòa B, xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị Châu Như Ng, sinh năm: 1997; địa chỉ: ấp Hòa Mỹ, xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Trần Vũ L trình bày: Anh và chị Châu Như Ng tự tìm hiểu quen biết nhau, được cha mẹ hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang theo quy định pháp luật.

Hôn nhân giữa anh và chị Ng không hạnh phúc nguyên nhân là do giữa anh và chị Ngchưa tìm hiểu kỹ về nhau nên không hòa hợp tánh tình, bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến thường xuyên cự cải nhau làm mất dần tình cảm. Mặc dù đã nhiều lần cố gắng khắc phục hàn gắn nhưng không có kết quả, từ tháng 6/2023 anh và chị Ngđã sống ly thân cho đến nay.

Anh và chị Ngcó một con chung tên Trần Thanh Toàn, sinh ngày 07/12/2022 hiện đang sống với anh.

Nay anh khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với chị Ngọc.

Về con chung: Anh L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Toàn, không yêu cầu chị Ngcấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Anh L không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai, bị đơn chị Châu Như Ng trình bày: Chị xác định trình bày của anh Lvề kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung là đúng. Chị đồng ý ly hôn, đồng ý giao con cho anh L tiếp tục nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con nhưng yêu cầu được tới lui thăm nom, chăm sóc con. Về tài sản và nợ chung chị thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Anh Lkhởi kiện yêu cầu ly hôn và được quyền nuôi con chung với chị Ngnên đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con sau khi ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Ngvới tư cách là bị đơn trong vụ kiện có nơi cư trú tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Anh L, chị Ngcó đơn xin vắng mặt tại Tòa án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh L, chị Ngtheo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

- Về hôn nhân: Anh Lvà chị Ngtự tìm hiểu quen biết trước và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang chứng nhận kết hôn nên hôn nhân của anh, chị được xem là hợp pháp. Quá trình chung sống giữa anh Lvà chị Ngphát sinh nhiều mâu thuẫn mà không thể nào tháo gỡ để chung sống hạnh phúc nên anh Lyêu cầu ly hôn chị Ngọc. Tại bản tự khai, chị Ngcó ý kiến đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Lnên xét thấy anh L, chị Ngthuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lvà chị Ngọc.

- Về con chung: Anh Lvà chị Ngcùng xác định vợ chồng có một con chung tên Trần Thanh Toàn, sinh ngày 07/12/2022. Anh Lyêu cầu được quyền tiếp tục

nuôi dưỡng cháu Toàn, không yêu cầu chị Ngcấp dưỡng nuôi con. Chị Ngcó ý kiến thống nhất với yêu cầu của anh Lnên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về nuôi con sau khi ly hôn giữa anh Lvà chị Ngọc.

Chị Ngkhông phải cấp dưỡng nuôi con do anh Lkhông yêu cầu. Chị Ngcó quyền đến thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Anh L, chị Ngcùng xác định không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí ly hôn sơ thẩm anh Lphải nộp là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh Lđã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002314 ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng (do Âu Minh Khang nộp thay). Anh Lđã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm nên không phải nộp thêm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Vũ L và chị Châu Như Ng.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận về nuôi con sau khi ly hôn giữa anh Lvà chị Ngọc: Anh Ltrực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Thanh Toàn, sinh ngày 07/12/2022. Chị Ngkhông phải cấp dưỡng nuôi con do anh Lkhông yêu cầu.

Chị Ngcó quyền đến thăm nom, chăm sóc, dạy dỗ con chung không ai có quyền cản trở

3. Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Trần Vũ L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Lđã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002314 ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng (do Âu Minh Khang nộp thay). Anh Lđã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm nên không phải nộp thêm.

Báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

Dương Văn Hôm